

**NGÂN HÀNG TMCP
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Mã số DN: 0100112437
(cấp thay đổi lần 13 ngày 16/01/2019)

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2021

THÔNG BÁO
V/V ĐỀ CỬ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2018-2023

Kính gửi: Quý Cổ đông Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt nam

Căn cứ:

- Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 06 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05 tháng 09 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 13/2019/TT-NHNN ngày 21/8/2019 và Thông tư số 13/2020/TT-NHNN ngày 13/11/2020 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;
- Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua theo Nghị quyết số 12/TN2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2019;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị VCB ban hành kèm theo Quyết định số 656/QĐ-VCB-HĐQT ngày 26/04/2019 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam;
- Nghị quyết số 54/NQ-VCB-HĐQT ngày 03/02/2021 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 14 năm 2021;

Hội đồng Quản trị Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (VCB) xin trân trọng thông báo về việc đề cử để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023 như sau:

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị dự kiến bầu bổ sung: 01 thành viên.

2. Đối tượng được đề cử

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của VCB trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền giới thiệu bản thân mình hoặc đại diện của tổ chức mình hoặc cá nhân khác hoặc đại diện của tổ chức khác vào chức danh thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ của VCB⁽¹⁾ và Pháp luật.

3. Tiêu chuẩn và điều kiện trở thành thành viên Hội đồng quản trị

3.1. Những trường hợp sau đây không được là thành viên Hội đồng quản trị²:

a) Người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;

c) Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;

d) Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xoá án tích;

e) Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại tổ chức tín dụng;

f) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại tổ chức tín dụng;

g) Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật về phòng, chống tham

¹ Khoản 6 Điều 43 Điều lệ của VCB

² Điều 33 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

những;

h) Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng quản trị của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;

i) Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;

j) Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 37 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;

k) Người có quan hệ gia đình của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của ngân hàng.

l) Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

m) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ VCB.

3.2. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị³:

a) Thành viên Hội đồng quản trị không được đồng thời là:

- Người quản lý của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức này

³ Điều 34 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 67 Điều lệ VCB

là công ty con của VCB.

- Thành viên Ban kiểm soát của VCB.
- Thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 doanh nghiệp khác.

b) Chủ tịch Hội đồng quản trị không được đồng thời là:

- Người điều hành của VCB; thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức đó là Công ty con của VCB.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác.

3.3. Tiêu chuẩn và điều kiện khác đối với thành viên Hội đồng quản trị⁴:

a) Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý Ngân hàng theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

- Có sức khỏe, có đạo đức nghề nghiệp và trung thực;

- Có bằng Đại học trở lên;

- Có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng hoặc có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại các bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán;

b) Thành viên độc lập của Hội đồng quản trị phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản (a) Điều này và các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

- Không phải là người đang làm việc cho chính VCB hoặc công ty con của VCB hoặc đã làm việc cho chính VCB hoặc công ty con của VCB trong 03 năm liền kề trước đó;

⁴ Khoản 1 Điều 50 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 48 Điều lệ VCB

- Không phải là người hưởng lương, thù lao thường xuyên của VCB ngoài những khoản phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

- Không phải là người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của VCB, người quản lý hoặc thành viên Ban kiểm soát của VCB hoặc công ty con của VCB;

- Không trực tiếp, gián tiếp sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 1% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của VCB; không cùng người có liên quan sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của VCB;

- Không phải là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của VCB tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 năm liền kề trước đó.

3.4. Người được đề cử làm thành viên Hội đồng quản trị VCB: phải được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận bằng văn bản và luôn đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ VCB trong suốt thời gian đảm nhiệm chức vụ.

4. Nguyên tắc đề cử⁵

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử tối đa 01 (một) ứng cử viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 (hai) ứng cử viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 (ba) ứng cử viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng cử viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 (năm) ứng cử viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng cử viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng cử viên; từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa 08 (tám) ứng cử viên.

5. Hồ sơ đề cử thành viên Hội đồng quản trị

5.1 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện đề cử và có nhu cầu đề cử thành viên Hội đồng quản trị gửi cho VCB hồ sơ gồm các tài liệu sau đây:

- a) Thông báo đề cử gửi Hội đồng quản trị VCB (theo mẫu: 03 bản);
- b) Lý lịch cá nhân của ứng cử viên (theo mẫu: 03 bản);

⁵ Điều 43 Điều lệ VCB.

c) Phiếu lý lịch tư pháp của ứng cử viên (03 bản);

d) Trường hợp ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị không có quốc tịch Việt Nam, Phiếu Lý lịch tư pháp (hoặc văn bản có giá trị tương đương) phải được cơ quan có thẩm quyền của nước mà người nước ngoài cư trú trước khi đến Việt Nam cấp. Trường hợp người nước ngoài hiện đã cư trú tại Việt Nam từ đủ sáu (06) tháng trở lên thì Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp của Việt Nam nơi người nước ngoài đang cư trú cấp;

e) Bản sao có chứng thực các văn bằng chứng minh trình độ chuyên môn của ứng cử viên đáp ứng các điều kiện theo quy định (03 bản/1 văn bằng);

f) Báo cáo công khai lợi ích liên quan của ứng cử viên theo quy định tại Điều 39 Luật các tổ chức tín dụng 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 73 Điều lệ VCB (theo mẫu: 03 bản);

g) Bản khai người có liên quan đối với ứng cử viên theo quy định tại khoản 28 Điều 4 Luật các tổ chức tín dụng 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (theo mẫu: 03 bản);

Ghi chú: Các mẫu được đăng tải tại địa chỉ website của VCB (Trang Nhà Đầu tư/ Thông báo, thông tin khác):

<http://www.vietcombank.com.vn/Investors/Information.aspx>

5.2 Các văn bản trong hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt Nam. Văn bản lập ở nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự và dịch sang tiếng Việt. Các bản sao tiếng Việt và các bản dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt phải được cơ quan có thẩm quyền chứng thực theo quy định của pháp luật.

6. Nơi và thời gian nhận hồ sơ đề cử:

6.1 Nơi nhận hồ sơ đề cử: Hồ sơ đề cử thành viên Hội đồng quản trị tại Điểm 5 của Thông báo này phải được gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện (có bảo đảm) về địa chỉ sau:

Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam

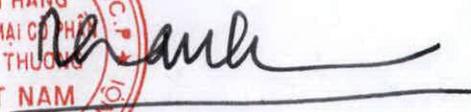
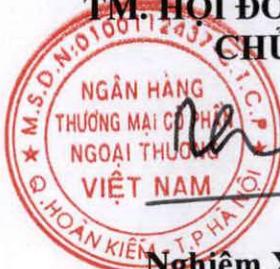
Ban Chiến lược, Tuyên giáo và Thư ký Tổng hợp

Tầng 19 – Tòa nhà VCB, số 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: 024 39343 137/(Máy lẻ: 1841, 1839)

6.2 **Thời gian nhận hồ sơ đề cử: chậm nhất 17h00 ngày Thứ Hai - 05/04/2021. Các hồ sơ đề cử mà Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam nhận được sau 17h00 ngày 05/04/2021 đều không có giá trị.**

Hồ sơ của những ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị phù hợp với nội dung Thông báo này, pháp luật và Điều lệ VCB sẽ được VCB làm thủ tục trình Ngân hàng Nhà nước xem xét, chấp thuận theo quy định. 

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**


Nghiêm Xuân Thành